

Số: 768/QLCL-KĐCLGD
V/v hướng dẫn đánh giá theo bộ
tiêu chuẩn đánh giá chất lượng
cơ sở giáo dục đại học

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Các đại học, học viện, trường đại học;
- Các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, Cục Quản lý chất lượng hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học như sau:

1. Mục đích

Để các cơ sở giáo dục (CSGD) đại học, các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) thống nhất sử dụng, bảo đảm các nguyên tắc của KĐCLGD, trong đó:

a) Các CSGD sử dụng để tự đánh giá toàn bộ hoạt động, đăng ký đánh giá ngoài với tổ chức KĐCLGD, xây dựng và thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục;

b) Các tổ chức KĐCLGD sử dụng để đánh giá ngoài, thẩm định, công nhận hoặc không công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đối với CSGD.

2. Phân loại các tiêu chí đánh giá

Bộ tiêu chuẩn đánh giá được xây dựng dựa trên tiêu chuẩn đánh giá CSGD của Mạng lưới đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN (AUN-QA). Các nhóm tiêu chuẩn được phân chia theo 04 lĩnh vực của đảm bảo chất lượng (ĐBCL) gồm ĐBCL về chiến lược, ĐBCL về hệ thống, ĐBCL về thực hiện chức năng và kết quả hoạt động. Số lượng tiêu chuẩn, tiêu chí trong mỗi lĩnh vực như sau:

TT	Tiêu chuẩn	Số tiêu chí
I. ĐBCL về chiến lược		37
1	Tiêu chuẩn 1: Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa	5
2	Tiêu chuẩn 2: Quản trị	4
3	Tiêu chuẩn 3: Lãnh đạo và quản lý	4
4	Tiêu chuẩn 4: Quản trị chiến lược	4

TT	Tiêu chuẩn	Số tiêu chí
5	Tiêu chuẩn 5: Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4
6	Tiêu chuẩn 6: Quản lý nguồn nhân lực	7
7	Tiêu chuẩn 7: Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	5
8	Tiêu chuẩn 8: Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4
II. ĐBCL về hệ thống		19
9	Tiêu chuẩn 9: Hệ thống ĐBCL bên trong	6
10	Tiêu chuẩn 10: Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4
11	Tiêu chuẩn 11: Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong	4
12	Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng	5
III. ĐBCL về thực hiện chức năng		39
<i>1. Chức năng đào tạo</i>		
13	Tiêu chuẩn 13: Tuyển sinh và nhập học	5
14	Tiêu chuẩn 14: Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	5
15	Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập	5
16	Tiêu chuẩn 16: Đánh giá người học	4
17	Tiêu chuẩn 17: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4
<i>2. Chức năng nghiên cứu khoa học</i>		
18	Tiêu chuẩn 18: Quản lý nghiên cứu khoa học	4
19	Tiêu chuẩn 19: Quản lý tài sản trí tuệ	4
20	Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4
<i>3. Chức năng phục vụ cộng đồng</i>		
21	Tiêu chuẩn 21: Kết nối và phục vụ cộng đồng	4
IV. Kết quả hoạt động		16
22	Tiêu chuẩn 22: Kết quả đào tạo	4
23	Tiêu chuẩn 23: Kết quả nghiên cứu khoa học	6
24	Tiêu chuẩn 24: Kết quả phục vụ cộng đồng	4
25	Tiêu chuẩn 25: Kết quả tài chính và thị trường	2

3. Thang đánh giá, hướng dẫn đánh giá

a) Các tiêu chí của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD được đánh giá theo thang 7 mức (tương ứng với 7 điểm) như sau:

Mức	Đánh giá	Mức độ đáp ứng về hoạt động ĐBCL	Mức độ đáp ứng về minh chứng
Mức 1	Không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí. Cần thực	Không thực hiện công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu tiêu chí	Không có các kế hoạch, tài liệu, minh

Mức	Đánh giá	Mức độ đáp ứng về hoạt động ĐBCL	Mức độ đáp ứng về minh chứng
	hiện cải tiến chất lượng ngay		chứng hoặc kết quả có sẵn
Mức 2	Chưa đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, cần có thêm nhiều cải tiến chất lượng	Công tác ĐBCL đối với những lĩnh vực này cần cải tiến để đáp ứng yêu cầu tiêu chí đang ở giai đoạn lập kế hoạch hoặc không đáp ứng yêu cầu; hoạt động ĐBCL còn ít được thực hiện hoặc hiệu quả kém	Có ít tài liệu hoặc minh chứng
Mức 3	Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí, nhưng chỉ cần một vài cải tiến nhỏ sẽ đáp ứng được yêu cầu	Đã xác định và thực hiện hoạt động ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí; việc thực hiện hoạt động ĐBCL không nhất quán hoặc có kết quả hạn chế	Có các tài liệu, nhưng không có các minh chứng rõ ràng chứng tỏ chứng được sử dụng, triển khai đầy đủ
Mức 4	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí	Thực hiện đầy đủ công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí; việc thực hiện đem lại kết quả như mong đợi	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành đầy đủ
Mức 5	Đáp ứng cao hơn yêu cầu tiêu chí	Việc thực hiện công tác ĐBCL đáp ứng tốt hơn so với yêu cầu của tiêu chí; việc thực hiện cho thấy các kết quả tốt và thể hiện xu hướng cải tiến tích cực	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành một cách hiệu quả.
Mức 6	Thực hiện tốt như một hình mẫu của quốc gia	Việc thực hiện công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí được xem là điển hình tốt nhất của quốc gia; việc thực hiện cho các kết quả rất tốt và thể hiện xu hướng cải tiến rất tích cực	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành một cách hiệu quả và liên tục.

Mức	Đánh giá	Mức độ đáp ứng về hoạt động ĐBCL	Mức độ đáp ứng về minh chứng
Mức 7	Thực hiện xuất sắc, đạt mức của các CSGD hàng đầu thế giới	Việc thực hiện công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí được xem là xuất sắc, đạt trình độ của những CSGD hàng đầu thế giới hoặc là điển hình hàng đầu để các CSGD khác trên thế giới học theo; việc thực hiện cho các kết quả xuất sắc, thể hiện xu hướng cải tiến xuất sắc	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành một cách hiệu quả, liên tục và sáng tạo

b) Hướng dẫn đánh giá

- Các tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn được phân loại theo nội hàm thể hiện yêu cầu mức độ đáp ứng theo chu trình *Lập kế hoạch - Thực hiện - Rà soát, đánh giá - Cải tiến* (Plan - Do - Check - Act: PDCA). Các yêu cầu cụ thể trong quy trình được xác định như sau:

P	CSGD có kế hoạch thực hiện ĐBCL liên quan đến yêu cầu của tiêu chí.
D	CSGD triển khai thực hiện ĐBCL liên quan đến yêu cầu của tiêu chí theo kế hoạch.
C	CSGD rà soát, đánh giá việc thực hiện ĐBCL liên quan đến yêu cầu của tiêu chí so với kế hoạch.
A	CSGD điều chỉnh kế hoạch, cải tiến chất lượng việc thực hiện ĐBCL liên quan đến yêu cầu của tiêu chí.
PDCA	CSGD có kế hoạch thực hiện ĐBCL liên quan đến yêu cầu của tiêu chí; các kế hoạch này được triển khai thực hiện; được rà soát, đánh giá và cải tiến chất lượng sau khi rà soát, đánh giá.

- Kết quả đánh giá của CSGD được xác định dựa trên điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong từng lĩnh vực. CSGD được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng có điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong từng lĩnh vực đều đạt từ mức 3,5 điểm trở lên và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm.

- Bảng hướng dẫn đánh giá chi tiết đến từng tiêu chí (kèm theo); trong đó có mốc chuẩn tham chiếu để xác định tiêu chí được đánh giá ở mức 4. Từ mốc chuẩn này, đối với từng tiêu chí cụ thể cần căn cứ sứ mạng, mục tiêu của CSGD và dựa vào thang đánh giá để đưa ra mức đánh giá phù hợp, bảo đảm chính xác, khách quan, dựa trên mức độ đáp ứng của các minh chứng liên quan.

Đề nghị các đơn vị nghiên cứu, thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có những vướng mắc hoặc đề xuất, đề nghị liên hệ với Phòng KĐCLGD, Cục Quản lý chất lượng, địa chỉ: 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội; e-mail: phongkdclgd@moet.gov.vn để nghiên cứu, xử lý kịp thời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Nguyễn Văn Phúc (đề b/c);
- Cục Nhà trường (Bộ Quốc phòng);
- Cục Đào tạo (Bộ Công an);
- Vụ GDĐH;
- Lưu: VT, KĐCLGD.

**CỤC TRƯỞNG**
Mai Văn Trinh